

Phụ lục số II

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty đại chúng: Công ty Cổ phần Procimex Việt Nam

Năm báo cáo 2016

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Procimex Việt Nam
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0400100506 ngày 11/06/2013
- Vốn điều lệ: 30.000.000.000đ (Ba mươi tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 30.000.000.000đ (Ba mươi tỷ đồng)
- Địa chỉ: Tổ 112, Khối Đà Sơn, P. Hoà Khánh Nam, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng.
- Số điện thoại: 0511.3923871
- Số fax: 0511.3923758
- Website: procimex-fish.com.vn/procimex.com.vn
- Mã cổ phiếu: PRO

2. Quá trình hình thành và phát triển

Quá trình hình thành và phát triển: Công ty Kinh doanh chế biến hàng XNK Đà Nẵng trước đây là xí nghiệp chăn nuôi và chế biến gia súc trực thuộc Công ty Nông sản thực phẩm QNĐN.

- Năm 1990, đơn vị tách ra khỏi công ty và được đổi tên là Xí nghiệp chế biến thực phẩm đông lạnh xuất khẩu, là đơn vị hạch toán độc lập thuộc Sở thương mại QNĐN theo quyết định số 311/QĐUB ngày 08/03/1990 của Ủy ban nhân dân Tỉnh QNĐN.

- Năm 1992, đơn vị được sắp xếp trao quyền sử dụng và bảo toàn phát triển vốn theo quyết định số 766/QĐUB ngày 11/03/1992 của UBND Tỉnh QNĐN.

- Năm 1994, được đổi tên thành Công ty Kinh doanh Chế biến hàng XNK- QNĐN theo quyết định số 725/QĐUB ngày 24/04/1994 mà UBND Tỉnh QNĐN, trực thuộc sự quản lý của Nhà nước do Sở Thương mại cấp giấy phép kinh doanh số 03/11/1016 ngày 01/01/1994.

Tên công ty: Công ty Kinh doanh Chế biến hàng XNK Đà Nẵng

Tên giao dịch: Công ty Kinh doanh Chế biến hàng XNK Đà Nẵng

Địa chỉ: Lô C1 Khu công nghiệp Dịch vụ Thủy sản Đà Nẵng.

- Năm 2007, Quyết định về việc phê duyệt phương án chuyển đổi Công ty Kinh doanh Chế biến hàng XNK Đà Nẵng thành Công ty cổ phần Procimex Việt Nam. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 3203001785 ngày 02 tháng 01 năm 2008.

Tên công ty: Công ty Cổ phần Procimex Việt Nam

Địa chỉ: Tổ 112, Khối Đà Sơn, P. Hoà Khánh Nam, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng.

Điện thoại: 0511.3923555- 3221909 Fax: 0511.3923758

Email : info@procimex.com.vn

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất và kinh doanh hàng thủy sản, súc sản, nông sản. Kinh doanh nông ngư nghiệp. Dịch vụ gia công chế biến các sản phẩm thủy sản, súc sản, gia cầm, nông sản. Dịch vụ cấp đông và bảo quản lạnh các sản phẩm đông lạnh.

- Địa bàn kinh doanh:

+ Trong nước: Thành phố Đà Nẵng – Việt Nam.

+ Khu vực ngoài nước: Các nước trên Thế giới, thị trường các nước Trung Đông.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị.
- Cơ cấu bộ máy quản lý.
 - ✓ Công ty con: Trung tâm chế biến Gia súc Gia cầm Đà Nẵng
 - ✓ Địa chỉ, điện thoại: Khối Đà Sơn, P. Hòa Khánh Nam, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng
 - ✓ Vốn điều lệ, tỷ lệ góp vốn của Công ty: 100%
 - ✓ Cung cấp các dịch vụ giết mổ, chế biến gia súc gia cầm.

5. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Mở rộng thị trường tiêu thụ, phát triển thêm các mặt hàng, tăng doanh thu

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Trước mắt, có thể làm những sản phẩm giá trị gia tăng từ những sản phẩm đã làm tại Công ty, sau đó có thể phát triển thêm những sản phẩm khác tùy thuộc vào tình hình nguyên liệu và nhu cầu tiêu thụ của khách hàng.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: tích cực nghiên cứu và mua sắm các hệ thống xử lý nước thải, đã kết hợp với các chuyên gia tư vấn về môi trường và luôn có ý thức bảo vệ môi trường. Ban lãnh đạo công ty chủ động, tích cực trong việc tìm kiếm thị trường, tăng việc làm và thu nhập cho người lao động.

6. Các rủi ro: Do tình hình kinh tế thế giới bất ổn nên cũng gây ảnh hưởng không ít tới nền kinh tế thị trường trong nước. Riêng ngành chế biến Thủy hải sản còn phụ thuộc nhiều vào yếu tố thời tiết, môi trường và ngư trường khai thác. Nguyên liệu đầu vào không ổn định, trong khi đó các bạn hàng, đối tác lại giảm về số lượng mua.

II. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm: Các chỉ tiêu thực hiện trong năm 2016:

ĐVT: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	KH 2016	TH 2016	Chênh lệch
I	Sản lượng sản xuất và tiêu thụ			
1	Hàng thủy sản:			
-	Sản lượng sản xuất (tấn)	157.50	29.52	-81%
-	Sản lượng tiêu thụ (tấn)	157.50	29.74	-81%
2	DV chế biến gia súc gia cầm:			
-	Dịch vụ giết mổ heo (con)	400,000	403,220	1%
-	Dịch vụ giết mổ dê (con)	0	1,764	
-	Dịch vụ giết mổ bò (con)	16,500	19,235	17%
-	Dịch vụ giết mổ gia cầm (con)	340,000	369,413	9%
II	Chỉ tiêu tài chính			
1	Doanh thu thuần bán hàng, cung cấp DV			
-	Doanh thu hàng xuất khẩu	22,400	4,351	-81%
-	Doanh thu nội địa, khác	6,625	1,193	-82%
-	Doanh thu DV gia súc gia cầm	14,720	15,498	5%
2	Kim ngạch xuất khẩu (USD)	1,025,202	191,514	-81%
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	3,250	4,722	45%
III	Chỉ tiêu khác			
1	Tiền lương	2,950	4,802	63%
2	Lao động	35	108	209%
3	Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	6,470,000	3,700,000	-43%
4	Đầu tư xây dựng cơ bản			
-	Tại PX Thọ Quang			
-	Tại TT CB Gia súc Gia cầm Đà Nẵng (Hệ thống XLNT đang dở dang)	5,450	2,384	-56%

- Nếu các kết quả đạt được trong năm: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh được thể hiện chi tiết trong Báo cáo tài chính 2016 đã được kiểm toán.

- Kết quả sản xuất kinh doanh nêu trên Công ty đã trích lập dự phòng các khoản giá hàng tồn kho 0 đồng.

1. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

+ Thời điểm từ ngày 31/12/2015 đến ngày 14/06/2016:

- Ông Du Đức Tuấn Quyền Tổng giám đốc
- Bà Nguyễn Thị Thúy Nga Phó trưởng phòng- Phụ trách phòng Kế toán tài chính.

+ Thời điểm từ ngày 14/06/2016 đến ngày 31/12/2016:

- Ông Du Đức Tuấn Tổng giám đốc
- Ông Phạm Tuấn Anh Phó Tổng giám đốc
- Bà Nguyễn Thị Thúy Nga Kế toán trưởng

Những thay đổi trong ban điều hành: Có 03 sự thay đổi.

- + Bà Nguyễn Thị Thúy Nga đảm nhiệm vị trí Kế toán trưởng
- + Bỏ nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc đối với Ông Phạm Tuấn Anh.
- + Bỏ nhiệm chức danh Tổng giám đốc đối với Ông Du Đức Tuấn.
- Số lượng cán bộ, nhân viên:

TT	CÁN BỘ	31/12/2016	
		SỐ NGƯỜI	TỶ LỆ
I	Phân theo trình độ lao động	31	100%
1	Trình độ trên đại học	1	3.2%
2	Trình độ đại học	5	16.1%
3	Trình độ cao đẳng	4	12.9%
4	Công nhân kỹ thuật	1	3.2%
5	Sơ cấp lao động phổ thông	10	32.3%
6	Lao động khác	10	32.3%
II	Phân theo tính chất HĐLĐ	31	100%
1	Lao động hợp đồng từ 1-3 năm	7	22.6%
2	Lao động hợp đồng không xác định	21	67.7%
3	Lao động thời gian thử việc	3	9.7%

- Những chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

Đối với những người lao động chưa qua đào tạo công ty sẽ cho học tay nghề theo giáo trình với nội dung toàn diện, được biên soạn sát với thực tế sản xuất và các đơn hàng trong nhiều năm qua. Mục tiêu chung sau giai đoạn đào tạo là công nhân có tay nghề, kỹ năng nhất định, đủ khả năng tự học từ thực tế lao động và đáp ứng được yêu cầu trên chuyên sản xuất. Đối với những lao động đã tham gia các khóa đào tạo tay nghề và thi kiểm tra thì Công ty sẽ tiến hành ký hợp đồng lao động dài hạn hoặc sẽ tăng hệ số lương. Công ty có chính sách thu hút lao động như đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, tai nạn 24/24 và hỗ trợ nhà ở cho cán bộ công nhân viên. Công nhân làm việc theo ca và theo đơn hàng. Thời gian nghỉ ngơi: 7 ngày làm việc thì bố trí nghỉ 1 ngày. Chính sách trả lương theo sản phẩm.

2. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn: Không có

b) Công ty con:

- Trung tâm chế biến Gia súc Gia cầm Đà Nẵng
- Địa chỉ, điện thoại: Khối Đà Sơn, P. Hòa Khánh Nam, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng
- Vốn điều lệ, tỷ lệ góp vốn của Công ty :100%
- Cung cấp các dịch vụ giết mổ, chế biến gia súc gia cầm.

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của TT CB GSC Đà Nẵng: Vượt kế hoạch chỉ tiêu đề ra trong năm.

3. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

STT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2015	% tăng/giảm
1	Tổng giá trị tài sản	50.984.534.010	46.730.007.783	109%
2	Doanh thu thuần	21.041.584.299	43.705.577.559	48%
3	Lợi nhuận từ HĐKD	4.783.142.086	3.091.017.271	155%
4	Lợi nhuận khác	-60.728.938	921.443.017	-7%
5	Lợi nhuận trước thuế	4.722.413.103	4.012.460.288	118%
6	Lợi nhuận sau thuế	3.668.842.094	2.796.416.975	131%
8	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2015
Khả năng thanh toán			
• Khả năng thanh toán ngắn hạn	Lần	3,3	5,21
• Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,67	1,93
Cơ cấu tài sản - nguồn vốn			
• Chỉ số nợ/tổng nguồn vốn	Lần	0,09	0,09
• Chỉ số nợ/VCSH	Lần	0,10	0,10
• Chỉ số nợ ngắn hạn/tổng nguồn vốn	Lần	0,09	0,90
• Chỉ số TS ngắn hạn/Tổng tài sản	Lần	0,31	0,47
Chỉ số năng lực hoạt động			
• Vòng quay các khoản phải thu	Vòng	1,31	4,57
• Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	0,85	9,40
• Vòng quay tổng tài sản	Vòng	0.43	0,92
Chỉ số khả năng sinh lời			
• Chỉ số LNST/Doanh thu thuần	%	17%	6,40%
• Chỉ số LNST/Vốn chủ sở hữu	%	8%	6,58%
• Chỉ số LNST/Tổng tài sản	%	8%	5,98%
• Chỉ số LNHĐKD/Doanh thu thuần	%	23%	7,07%

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần: Tổng số cổ phiếu là :3.000.000, mệnh giá mỗi cổ phiếu là 10.000đ. Số cổ phiếu đó thuộc loại cổ phiếu phổ thông, số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do là 3.000.000 cổ phiếu và số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu là 0.

b) Cơ cấu cổ đông:

Cổ đông	Giá trị sở hữu (đồng)	Số lượng cổ phần (CP)	Tỷ lệ (%)
I. Cổ đông trong nước	110	3.000.000	100,00
• Cá nhân	110	3.000.000	100,00
- Lương Thị Thùy Liên	4,200,000,000	420,000	14.00%
- Nguyễn Thị Xuân Thu	4,000,000,000	400,000	13.33%
- Nguyễn Văn Quý	4,416,000,000	441,600	14.72%
- Trần Công Ban	5,900,000,000	590,000	19.67%
- Cổ đông khác	11,484,000,000	1,148,400	38.28%
• Tổ chức	0	0	0
II. Cổ đông ngoài nước	0	0	0
• Cá nhân	0	0	0
• Tổ chức	0	0	0
Tổng	110	3.000.000	100

CƠ CẤU TỶ LỆ SỞ HỮU

Danh mục	Cổ đông trong nước			Cổ đông nước ngoài			Tổng		
	Số lượng sở hữu (CP)	Giá trị (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số lượng sở hữu (CP)	Giá trị (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số lượng cổ phiếu (CP)	Giá trị (VNĐ)	Tỷ lệ (%)
Tổng số vốn thực góp	3.000.000	30.000.000.000	100	-		0.00%	3.000.000	30.000.000.000	100%
Cổ đông sáng lập	0	0	0	-		0.00%	0	0	0
Cổ đông sở hữu trên 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	420,000	4,200,000,000	14.00%	-		0.00%	420,000	4,200,000,000	14.00%
Cổ đông sở hữu trên 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	400,000	4,000,000,000	13.33%	-		0.00%	400,000	4,000,000,000	13.33%

Cổ đông sở hữu trên 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	441,600	4,416,000,000	14.72%	-		0.00%	441,600	4,416,000,000	14.72%
Cổ đông sở hữu trên 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	590,000	5,900,000,000	19.67%				590,000	5,900,000,000	19.67%
Cổ đông nắm giữ dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết	429.700	4.297.000.000	14.32%	-		0.00%	429.700	4.297.000.000	14.32%

- c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không thay đổi
- d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có
- e) Các chứng khoán khác: Không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2016 Công ty đã không đạt được về chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh so với kế hoạch đã đề ra vì năm 2016:

- Công ty đã bán mảng thủy sản ở Thọ Quang nên doanh thu hàng xuất khẩu giảm rất nhiều so với kế hoạch.

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh được thể hiện chi tiết trong Báo cáo tài chính 2016 đã được kiểm toán.

- Kết quả sản xuất kinh doanh nêu trên là Công ty đã trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho:

Những tiến bộ công ty đã đạt được: Trong năm 2016 công ty đã đạt được những tiến bộ như sau:

- + Lợi nhuận trước thuế tăng: 710 (triệu đồng)
- + Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế/Vốn điều lệ tăng: 2.4%.

2. Tình hình tài chính:

2.1 Tình hình tài chính:

Năm 2016 tổng giá trị Tài sản của Công ty tăng 4.255 tỷ đồng so với năm 2015 tương đương 9%.

2.2 Tình hình nợ phải thu:

Tổng nợ phải thu năm 2016 giảm 12.8 tỷ đồng tương đương 40% so với 2015, mức giảm này là do Công ty không còn mảng kinh doanh xuất khẩu thủy sản nên gần như không có nợ phải thu ngắn hạn. Khoản nợ phải thu dài hạn vẫn tồn tại từ năm 2013, được trích lập dự phòng cho tới 2020.

2.3 Tình hình nợ phải trả

Tổng nợ phải trả năm 2016 tăng 586 Triệu đồng tương đương 14% so với năm 2015. Chỉ tiêu hệ số thanh toán ngắn hạn năm 2016 là 3.3 cho biết công ty có 3.3 đồng tài sản ngắn hạn để thanh toán ngay cho 1 đồng nợ ngắn hạn, chỉ tiêu này năm 2015 là 5.21 lần. Tuy chỉ tiêu này giảm so với năm 2015 tuy nhiên vẫn thể hiện khả năng thanh toán tốt, đảm bảo an toàn để thanh toán các khoản nợ ngắn và dài hạn. Năm 2015 chỉ tiêu này khá cao 5.21, chứng tỏ khả năng sử dụng tài sản ngắn hạn là chưa hiệu quả, chưa điều phối tài chính tốt. Việc giảm hệ số thanh toán ngắn hạn năm 2016 chứng tỏ công ty đang có những chiến lược nâng cao việc sử dụng tài sản như là đòn bẩy để tăng doanh thu cho những năm tiếp theo.

Chỉ tiêu hệ số thanh toán nhanh năm 2015 là 0.67 cho biết Công ty có 0.67 đồng tiền và các khoản tương đương để trang trải cho 1 đồng nợ ngắn hạn, giảm mạnh so với năm 2015 là 1.93. Mức giảm này chủ yếu là do quý đầu tiên vẫn còn tồn dư khoản nợ ngắn hạn từ mảng kinh doanh thuỷ sản. Kể từ quý thứ 2 trở đi, nợ ngắn hạn gần như không còn.

Năm 2016, chỉ số nợ/vốn chủ sở hữu và chỉ số nợ/tổng nguồn vốn là 0.10 và 0.09 giữ nguyên so với năm 2015.

1. Những thay đổi về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Ngày 26/04/2016: HĐQT Hợp thông qua việc chuyển nhượng cổ phần của Công ty cổ phần Procimex Việt Nam đầu tư tại Công ty cổ phần Bắc Trung Bộ cho Ông Hồ Sỹ An.
- Ngày 09/05/2016: HĐQT họp thống nhất việc miễn nhiệm chức danh TGD Công ty cổ phần Procimex Việt Nam đối với Ông Nguyễn Hữu Dũng và bổ nhiệm Ông Du Đức Tuấn giữ chức vụ Quyền Tổng giám đốc và là người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần Procimex Việt Nam.
- Ngày 11/06/2016: HĐQT họp thông qua việc bầu Bà Lương Thị Thùy Liên giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị và Ông Phan Hồng Quân giữ chức vụ Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Procimex Việt Nam kế tiếp nhiệm kỳ 2013-2018 kể từ ngày 11/06/2016.

- Ngày 14/06/2016: HĐQT họp thông qua việc bổ nhiệm chức danh Tổng giám đốc - Người đại diện theo pháp luật, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Procimex Việt Nam đối với Ông Du Đức Tuấn, Ông Phạm Tuấn Anh và Bà Nguyễn Thị Thúy Nga kể từ ngày 14/06/2016.
- Ngày 06/10/2016: HĐQT họp thông qua việc giao cho ông Phạm Tuấn Anh – Phó Tổng giám đốc làm chủ tài khoản thay cho ông Du Đức Tuấn – Tổng giám đốc Công ty. Ông Phạm Tuấn Anh sẽ ký duyệt toàn bộ chứng từ, hoá đơn, uỷ nhiệm chi, ký rút séc, chứng từ thanh toán bằng chuyển khoản của Công ty Cổ phần Procimex Việt Nam.
- Ngày 15/12/2016: HĐQT họp thông qua việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2017 nhằm báo cáo các sai phạm của Tổng Giám Đốc, Kế toán trưởng, và các cá nhân có liên quan khác trong nghiệp vụ kế toán, tài chính.

2. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Tập trung đầu tư vào lĩnh vực cung cấp dịch vụ giết mổ gia súc gia cầm và các sản phẩm thuộc về lĩnh vực này.
- Xây dựng chợ đầu mối súc sản bao gồm thịt heo, bò, gà cho thành phố Đà Nẵng.
- Lên kế hoạch phát triển mạng lưới kinh doanh thịt sạch tại Đà Nẵng và Hội An.
- Góp vốn đầu tư vào các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, chăn nuôi theo công nghệ sạch.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

✓ Công tác quản lý & điều hành kinh doanh

- Năm 2016, trong bối cảnh tình hình kinh tế trong nước vẫn còn nhiều khó khăn thách thức, Hội đồng Quản trị (dưới đây viết tắt là HĐQT) đã đã sát cánh cùng Ban Điều hành, hỗ trợ và giám sát kịp thời các hoạt động của Ban Điều hành, xử lý các vấn đề khó khăn do Ban Điều hành đề xuất, mang lại hiệu quả quản lý cao và từng bước vượt qua những khó khăn, thử thách do môi trường kinh doanh đầy biến động, phức tạp.

- Các thành viên HĐQT nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công việc, trong quản lý điều hành, đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, cùng trao đổi bàn bạc để đi đến sự đồng thuận cao trong HĐQT, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và điều lệ công ty.
- Các cuộc họp HĐQT được tổ chức và tiến hành theo đúng điều lệ Công ty quy định. Các biên bản, nghị quyết, quyết định của HĐQT được lưu giữ theo đúng quy định.

✓ **Công tác nhân sự**

- Công ty luôn chú trọng nâng cao chất lượng công tác quy hoạch cán bộ quản lý, bổ nhiệm, luân chuyển phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.
- HĐQT đã tiến hành lấy phiếu tín nhiệm đối với các Trưởng phòng trong Công ty để có hướng đào tạo, luân chuyển vào các vị trí thích hợp.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và những quy chế, quy định đã ban hành, Hội đồng quản trị giao quyền cho Ban Tổng giám đốc quyết định mọi vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh đồng thời thiết lập cơ chế kiểm tra, giám sát Ban Tổng giám đốc thông qua hệ thống các Nghị quyết, Báo cáo tổng hợp, chi tiết và các kỳ họp Hội đồng quản trị định kỳ cũng như đột xuất.
- Báo cáo thường xuyên và kịp thời tình hình hoạt động của công ty: hàng tháng báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính, tình hình kinh doanh ...để Hội đồng quản trị đưa ra các điều chỉnh về kịp thời về chiến lược khi tình hình thị trường có chuyển biến mới.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Tập trung đầu tư vào lĩnh vực cung cấp dịch vụ chế biến gia súc gia cầm và các sản phẩm giá trị gia tăng thuộc lĩnh vực này.
- Khôi phục lại mảng cung cấp nhân lực, đào tạo và đưa nhân lực đi xuất khẩu lao động.
- Xây dựng chợ đầu mối súc sản bao gồm thịt heo, bò, gà cho thành phố Đà Nẵng.

- Lên kế hoạch phát triển mạng lưới kinh doanh thịt sạch tại Đà Nẵng và Hội An.
- Góp vốn đầu tư vào các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, chăn nuôi theo công nghệ sạch.

4. Quản trị công ty:

Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

TT	HỌ VÀ TÊN	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	Tỷ lệ SHCP	GHI CHÚ
1	Lương Thị Thuỳ Liên	420.000	14.0%	Chủ tịch HĐQT
2	Phan Hồng Quân	0	0.0%	Phó Chủ tịch HĐQT
3	Nguyễn Quang Trung	48.200	1.6%	Thành viên HĐQT
4	Trần Công Ban	590.000	19.7%	Thành viên HĐQT
5	Đình Hiền	0	0.0%	Thành viên HĐQT

- Các chứng khoán khác do công ty phát hành: Không có
- Thành viên độc lập, thành viên không điều hành: Ông Nguyễn Quang Trung, Ông Đình Hiền.

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

HĐQT thường xuyên theo dõi các hoạt động kinh doanh của Công ty thông qua rà soát để nâng cao hiệu quả quản trị đối với hoạt động điều hành Công ty trong bối cảnh thị trường biến động và nền kinh tế nhiều biến động lớn, đảm bảo hiệu quả hoạt động kinh doanh, vì lợi ích của Cổ đông, kiểm soát và hạn chế rủi ro, tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ công ty.

Chủ tịch HĐQT thường xuyên tham gia các cuộc họp xây dựng, định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty, ban hành các văn bản chỉ đạo và các quyết định liên quan

đến các vấn đề cơ cấu tổ chức nhân sự cấp cao, xây dựng hệ thống quy chế, quy trình cho các hoạt động nghiệp vụ.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: Trong số thành viên HĐQT Công ty cổ phần Procimex Việt Nam có Ông Nguyễn Quang Trung và Ông Đinh Hiền là thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành. Ông Nguyễn Quang Trung và Ông Đinh Hiền đã tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT năm 2016.

e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có

f) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không có

4.2 Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát: (danh sách thành viên Ban kiểm soát, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết).

TT	HỌ VÀ TÊN	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	Tỷ lệ SHCP	GHI CHÚ
1	Bùi Thanh Thuý	0	0 %	Trưởng ban Kiểm soát
2	Nguyễn Văn Quý	441,600	14.72%	Thành viên ban Kiểm soát

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát:
 - Ban kiểm soát có 02 thành viên, hầu hết các thành viên đều thực hiện công tác kiêm nhiệm tại Ban kiểm soát, do đó thời gian hoạt động hết sức hạn chế. Mặc dầu vậy, các thành viên Ban kiểm soát cũng đã sắp xếp thời gian để thực hiện tốt nhiệm vụ.
- Số lượng các cuộc họp của Ban kiểm soát: Trong năm 2016 Ban kiểm soát đã tổ chức họp được 4 lần (mỗi quý tổ chức họp 1 lần)
- Nội dung và kết quả của các cuộc họp: Kiểm tra tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo quyết toán các quý. Kiểm tra quá trình thực hiện các nghị quyết của HĐQT đối với Ban điều hành về các vấn đề như xây dựng cơ bản, đầu tư trang thiết bị tại

TT Chế biến Gia súc Gia cầm tại Đà Sơn. Cảnh báo những rủi ro và các khoản lỗ tiềm ẩn, đưa ra các hướng xử lý để cùng HĐQT, BDH giải quyết các vấn đề còn tồn tại tại Công ty

1. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- Lương, thưởng, thù lao đối với trưởng Ban kiểm soát: 3.000.000/tháng.
- Lương, thưởng, thù lao đối với các thành viên Ban kiểm soát: 4.000.000/tháng.
- Lương, thưởng, thù lao đối với Tổng giám đốc (Bậc 1): 14.000.000/ tháng.
- Lương, thưởng, thù lao đối với Tổng giám đốc (Bậc 2): 18.000.000/ tháng.
- Lương, thưởng, thù lao đối với phó Tổng giám đốc (Bậc 1): 10.000.000/ tháng.
- Lương, thưởng, thù lao đối với phó Tổng giám đốc (Bậc 2): 14.000.000/ tháng.
- Lương, thưởng, thù lao đối với Kế toán trưởng (Bậc 1): 9.000.000/ tháng.
- Lương, thưởng, thù lao đối với Kế toán trưởng (Bậc 2): 12.000.000/ tháng.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không phát sinh giao dịch

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không phát sinh giao dịch

5. Báo cáo tài chính (Đính kèm)

Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



LƯƠNG THỊ THUỶ LIÊN